TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2021/QĐST-HNGĐ	*Quận Bình Thạnh, ngày 29 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1578/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020, về việc "Ly hôn". giữa:

Nguyên đơn: Bà G.

Địa chỉ thường trú: Số X, đường Lê Văn Hưu, phường Ngô Thì Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội;

Địa chỉ liên lạc: Số Y, đường Vạn Kiếp, Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông T.

Địa chỉ thường trú: Tổ Z, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội;

Địa chỉ tạm trú: Số Y, đường Vạn Kiếp, Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà G và ông T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà G và ông T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 60, quyển số 01 ngày 24/10/2000 do Ủy ban nhân dân phường Ngô Thì Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội cấp không còn giá trị pháp lý).

Về con chung: Ông T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ A (nam) (sinh ngày 26/5/2007). Ông T không yêu cầu bà G cấp dưỡng nuôi con.

Riêng trẻ A (nam) (sinh ngày 21/5/2002) đã thành niên muốn sống với cha hay mẹ do trẻ Anh quyết định.

Bà G có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

2.Về tài sản chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà G tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí mà bà G đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0088450 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho bà G số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND phường Ngô Thì Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Thị Mỹ Hạnh